



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 2924/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 16/09/2025 Trang/ Page: 1/2
---------------------------	--	--

1, Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG BỀN VỮNG VIỆT NGÀ	
2, Công trình/ Construction:	Hệ thống điện mặt trời áp mái công suất 1.405,8kWp tại Công ty TNHH Srithai (Việt Nam)	
3, Địa chỉ thử nghiệm: Place of testing:	Số 9, đường số 2, Khu công nghiệp Sóng Thần 1, Phường Dĩ An, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	
4, Đối tượng thử nghiệm: Type of testing:	Đo chất lượng điện năng hệ thống điện mặt trời mái nhà hòa lưới/ Measuring the power quality of grid-connected rooftop solar power system	
5, Phương pháp thử nghiệm: Method of testing:	ETSC/TN/QT-27; IEC 868; thông tư 30/2019/TT-BCT của Bộ Công Thương; thông tư 05/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương	
6, Thời gian thực hiện: Inspection Date:	15/09/2025	
7, Thông số kỹ thuật/ Specification:		
Hiệu/ Type: HUAWEI	Số chế tạo/ Serial number: BN2461042287	
Kiểu/ Model: SUN2000-100KTL-M2	Năm sản xuất/ Date of manufacture: 2025	
Kiểu inverter/ Inverter model: Grid-Connected	Nhà sản xuất/ Manufacture: HUAWEI	
Số pha/ Phase: 3 phase	Công suất đầu ra AC/ AC output capacity: 100 kW	
Điện áp đầu vào/ Input voltage: 200 - 1100VDC	Dòng điện đầu vào/ Input current: 10 x 30 ADC	
Điện áp đầu ra/ Output voltage: 380/400/480VAC	Dòng điện đầu ra/ Output current: 168,8/160,4/133,7 AAC	
Tần số/ Frequency: 50/60 Hz	Hệ số công suất/ Power factor: 0,8c - 0,8i	
8, Phương tiện thử nghiệm: Testing equipment:	- Metrel MI2892,	
9, Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(33 ± 2) °C ; (58 ± 5) % RH	
10, Kết quả thử nghiệm: Testing result:	Các thông số đã đo khi Hệ thống điện mặt trời đang nối lưới phân phối đạt yêu cầu theo quy định/ Measured parameters when the Solar Power System is connected to the distribution grid meets the prescribed requirements,	
11, Tem thử nghiệm: Testing stamps:	2020/25/ETSC	
12, Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 09/2026 Recommended next testing period:		

Người Thực Hiện
Executor

Phan Thanh Nhi

GIÁM ĐỐC
Director



Nguyễn Quốc Hoàn



TN/QT-27/M01

Ban hành lần 2

1. Phòng Kiểm định và Thí nghiệm điện đã được AOSC công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (VLAT-1.0757);



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 16/09/2025
Trang/ Page: 2/2

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

Stt No	Đo các thông số <i>Measure the parameters</i>		Pha A <i>Phase A</i>	Pha B <i>Phase B</i>	Pha C <i>Phase C</i>	Yêu Cầu <i>Request</i>	Kết quả <i>Result</i>
1	Điện áp vận hành/ <i>Operating voltage</i>		239,2	239,1	239.7	$95\% \leq U_{dm} \leq 110\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
2	Tần số vận hành/ <i>Operating frequency</i>		50,07			49÷51 Hz	Đạt/ <i>Pass</i>
3	Xâm nhập của dòng điện một chiều/ <i>Penetration of direct current</i>		0,028	0,027	0,028	$\%I_{dc} \leq 0,5\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
4	Sóng hài của điện áp/ <i>Harmonics of voltage</i>	Tổng/ <i>Total</i> (THD)	2,402	2,408	2,401	+ THD $\leq 8\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 3 <i>Level 3</i>	0,131	0,131	0,134	+ H(3) $\leq 5\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 5 <i>Level 5</i>	1,784	1,782	1,781	+ H(5) $\leq 5\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 7 <i>Level 7</i>	0,697	0,697	0,693	+ H(7) $\leq 5\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
5	Sóng hài của dòng điện/ <i>Harmonics of currents</i>	Tổng/ <i>Total</i> (TDD)	2,443	2,446	2,444	+ TDD $\leq 5\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 3 <i>Level 3</i>	0,277	0,271	0,273	+ H(3) $\leq 4\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 5 <i>Level 5</i>	1,505	1,508	1,501	+ H(5) $\leq 4\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
		Bậc 7 <i>Level 7</i>	0,831	0,834	0,839	+ H(7) $\leq 4\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
6	Nhấp nháy điện áp/ <i>Flashing voltage</i>	P _{st}	0,484	0,485	0,485	P _{st} ≤ 1	Đạt/ <i>Pass</i>
		P _{lt}	0,228	0,225	0,223	P _{lt} $\leq 0,8$	Đạt/ <i>Pass</i>
7	Thành phần thứ tự nghịch của điện áp pha/ <i>Inverse sequence voltage component</i>		0,279			$\%V_{neg} \leq 5\%$	Đạt/ <i>Pass</i>
8	Hệ số Công suất/ <i>Power factor</i>		0,99	0,99	0,99	DPF $\geq 0,98$	Đạt/ <i>Pass</i>
9	Nối đất/ <i>Grounding</i>		Tiếp đất trực tiếp/ <i>Ground directly</i>				
10	Tự ngắt khi có sự cố mất điện lưới phân phối/ <i>Self-disconnecting when there is a power outage of the distribution network</i>		Không có điện áp và dòng điện tại ngõ ra Inverter/ <i>There is no voltage or current at the inverter output</i>				